

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TỈNH BÌNH THUẬN

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TRƯỜNG TRƯỞNG CẤP TỈNH BÌNH THUẬN
CÔNG VĂN SỐ 379/2010/QĐ-UBND

Phan Thiết, ngày 09 tháng 8 năm 2010

Số: 379
Ngày 16 tháng 8 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định về triển khai thực hiện phân cấp
thâm quyền quản lý, sử dụng tài sản nhà nước tại các cơ quan,
tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh Bình Thuận

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26
tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước ngày 03 tháng 6 năm
2008;

Căn cứ Nghị định số 52/2009/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2009 của
Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật
Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 245/2009/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2009 của
Bộ Tài chính quy định thực hiện một số nội dung của Nghị định số
52/2009/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2009 của Chính phủ quy định chi tiết và
hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước;

Thực hiện văn bản số 314/HĐND-CTHĐ ngày 14 tháng 5 năm 2010 của
Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phân cấp thẩm quyền quyết định trong quản lý,
sử dụng tài sản Nhà nước tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý
của UBND tỉnh Bình Thuận;

Theo đề nghị của Sở Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về triển khai thực hiện
phân cấp thẩm quyền quyết định trong quản lý, sử dụng tài sản nhà nước đối với
tài sản nhà nước tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của
UBND tỉnh Bình Thuận.

2. Trình tự, thủ tục thực hiện các nội dung quản lý, sử dụng tài sản Nhà
nước được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 52/2009/NĐ-CP ngày
03/06/2009 của Chính phủ và Thông tư số 245/2009/TT-BTC ngày 31/12/2009
của Bộ Tài chính.

Điều 2.

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

2. Bãi bỏ Quyết định số 21/2008/QĐ-UBND ngày 20/02/2008 của
UBND tỉnh về Quy định việc phân cấp quản lý Nhà nước đối với tài sản Nhà

nước trên địa bàn tỉnh Bình Thuận, Quyết định số 54/2008/QĐ-UBND ngày 08/7/2008 của UBND tỉnh về việc sửa đổi điểm a, d khoản 1 Điều 8 của Quyết định số 21/2008/QĐ-UBND ngày 20/02/2008 quy định việc phân cấp quản lý Nhà nước đối với tài sản Nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Thuận, Quyết định số 95/2008/QĐ-UBND ngày 11/11/2008 của UBND tỉnh về việc bổ sung quy định về phân cấp tại Quyết định số 21/2008/QĐ-UBND ngày 20/02/2008 quy định việc phân cấp quản lý Nhà nước đối với tài sản Nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ trưởng các cơ quan thuộc UBND tỉnh, Thủ trưởng các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị-xã hội, tổ chức chính trị xã hội-ngành nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp, đơn vị sự nghiệp công lập; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành././

Nơi nhận:

- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Website Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT và thành viên UBND tỉnh;
- Văn phòng ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Mặt trận và các đoàn thể;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Như Điều 3;
- Đài Phát thanh Truyền hình tỉnh;
- Báo Bình Thuận;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu VT, ĐTQH, VX, KT, NC, TH (Nghiem Vi100b).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Huỳnh Tân Thành

QUY ĐỊNH

Về triển khai thực hiện phân cấp thẩm quyền quyết định trong quản lý, sử dụng tài sản nhà nước đối với tài sản nhà nước tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh Bình Thuận
(Ban hành kèm theo Quyết định số **34**/2010/QĐ-UBND ngày 01 tháng 8 năm 2010 của UBND tỉnh Bình Thuận)

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định việc triển khai thực hiện phân cấp thẩm quyền quyết định trong quản lý, sử dụng tài sản nhà nước tại các cơ quan hành chính nhà nước; đơn vị sự nghiệp công lập; tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp (gọi chung là cơ quan, tổ chức, đơn vị) thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh Bình Thuận.

Điều 2. Tài sản nhà nước tại cơ quan, tổ chức, đơn vị gồm:

1. Tài sản là trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp của cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản khác gắn liền với đất, quyền sử dụng đất (gọi chung là nhà, đất).
2. - Xe ô tô, xe chuyên dùng, phương tiện vận tải đường bộ, phương tiện đường thủy.
3. Trang thiết bị làm việc và các tài sản Nhà nước khác theo quy định của pháp luật.

**Chương II
THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH TRONG
QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TÀI SẢN NHÀ NƯỚC**

Điều 3. Thẩm quyền quyết định trong quản lý, sử dụng tài sản Nhà nước tại các cơ quan Nhà nước:

1. Thẩm quyền quyết định mua sắm, bán, thanh lý, tiêu hủy tài sản Nhà nước

a) Chủ tịch UBND tỉnh quyết định:

- Tài sản là nhà, đất.
- Xe ô tô, xe chuyên dùng, phương tiện vận tải đường bộ, phương tiện đường thủy.
- Tài sản có đơn giá hoặc tổng giá trị từ 500 triệu đồng trở lên (đối với trường hợp mua sắm, bán tài sản) hoặc có nguyên giá theo sổ sách kế toán từ 500 triệu đồng trở lên (đối với trường hợp thanh lý, tiêu hủy tài sản).

b) Thủ trưởng các Sở, cơ quan ngang Sở và các Chi cục trực thuộc; Chủ tịch UBND cấp huyện trong phạm vi quản lý, quyết định:

- Mua sắm, bán tài sản có đơn giá hoặc tổng giá trị dưới 500 triệu đồng (trừ tài sản thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh);

- Thanh lý, tiêu hủy tài sản có nguyên giá theo sổ sách kế toán dưới 500 triệu đồng (trừ tài sản thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh).

c) Thủ trưởng cơ quan Nhà nước cấp tỉnh, Chủ tịch UBND cấp huyện theo phân cấp thẩm quyền có thể ủy quyền cho thủ trưởng các đơn vị trực thuộc được quyết định đối với tài sản có giá trị mua sắm hoặc có nguyên giá theo sổ sách kế toán dưới 50 triệu đồng.

2. Thẩm quyền quyết định thuê tài sản phục vụ hoạt động của cơ quan Nhà nước

a) Chủ tịch UBND tỉnh quyết định:

- Thuê trụ sở làm việc cho các cơ quan Nhà nước cấp tỉnh, đơn vị sự nghiệp cấp tỉnh và UBND cấp huyện.

- Thuê xe ô tô, xe chuyên dùng, phương tiện vận tải đường bộ, phương tiện đường thủy; tài sản khác có mức giá thuê trong hợp đồng từ 100 triệu đồng/năm trở lên.

b) Thủ trưởng cơ quan Nhà nước cấp tỉnh, Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định:

- Thuê trụ sở làm việc cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc.

- Thuê tài sản có mức giá thuê dưới 100 triệu đồng/năm (trừ xe ô tô, xe chuyên dùng, phương tiện vận tải đường bộ, phương tiện đường thủy).

3. Thẩm quyền quyết định thu hồi, điều chuyển tài sản nhà nước:

a) Chủ tịch UBND tỉnh ra quyết định:

- Tài sản là nhà, đất; xe ô tô, xe chuyên dùng, phương tiện vận tải đường bộ, phương tiện đường thủy;

Riêng thẩm quyền thu hồi quyền sử dụng đất được giao để thực hiện dự án đầu tư xây dựng trụ sở làm việc mà tiến độ sử dụng đất bị chậm phải thu hồi thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai.

- Tài sản khác có nguyên giá theo sổ sách kế toán từ 1.000 triệu đồng trở lên.

b) Giám đốc Sở Tài chính quyết định:

- Tài sản do các cơ quan Nhà nước cấp tỉnh, UBND cấp huyện đang trực tiếp quản lý, sử dụng;

- Tài sản có nguyên giá theo sổ sách kế toán từ 500 triệu đồng đến dưới 1.000 triệu đồng (trừ tài sản thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh).

c) Thủ trưởng cơ quan Nhà nước cấp tỉnh, Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định đối với tài sản do các cơ quan, đơn vị trực thuộc đang quản lý, sử dụng (trừ tài sản thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh và Giám đốc Sở Tài chính).

Điều 4. Thẩm quyền quyết định trong quản lý, sử dụng tài sản Nhà nước tại các đơn vị sự nghiệp công lập (bao gồm cả đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ tài chính và đơn vị sự nghiệp công lập chưa tự chủ tài chính):

1. Thẩm quyền quyết định mua sắm, bán, thanh lý, tiêu hủy tài sản Nhà nước

a) Chủ tịch UBND tỉnh quyết định: thực hiện như thẩm quyền quyết định trong quản lý, sử dụng tài sản Nhà nước tại các cơ quan Nhà nước tại khoản 1 Điều 3 Quy định này.

b) Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập cấp tỉnh trong phạm vi quản lý, quyết định:

- Mua sắm, bán tài sản có đơn giá hoặc tổng giá trị dưới 500 triệu đồng (trừ tài sản thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh).

- Tài sản mua sắm không phải trụ sở làm việc, xe ô tô từ nguồn Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp và nguồn vốn huy động theo chế độ quy định để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ của đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ tài chính.

- Thanh lý, tiêu hủy tài sản có nguyên giá theo sổ sách kế toán dưới 500 triệu đồng (trừ tài sản thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh).

c) Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp cấp tỉnh theo phân cấp thẩm quyền có thể ủy quyền cho thủ trưởng các đơn vị trực thuộc được quyết định đối với tài sản có giá trị mua sắm hoặc có nguyên giá theo sổ sách kế toán dưới 50 triệu đồng.

2. Thẩm quyền quyết định thuê tài sản phục vụ hoạt động của của đơn vị sự nghiệp công lập:

a) Chủ tịch UBND tỉnh quyết định: thực hiện như thẩm quyền quyết định trong quản lý, sử dụng tài sản Nhà nước tại các cơ quan Nhà nước tại khoản 2 Điều 3 Quy định này.

b) Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp cấp tỉnh quyết định:

- Thuê trụ sở làm việc cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc.

- Thuê tài sản có mức giá thuê dưới 100 triệu đồng/năm (trừ xe ô tô, xe chuyên dùng, phương tiện vận tải đường bộ, phương tiện đường thủy).

3. Thẩm quyền quyết định thu hồi, điều chuyển tài sản nhà nước:

a) Chủ tịch UBND tỉnh ra quyết định: thực hiện như thẩm quyền quyết định trong quản lý, sử dụng tài sản Nhà nước tại các cơ quan Nhà nước tại khoản 3 Điều 3 Quy định này.

b) Giám đốc Sở Tài chính quyết định: tài sản do các đơn vị sự nghiệp cấp tỉnh đang trực tiếp quản lý, sử dụng; tài sản có nguyên giá theo sổ sách kế toán từ 500 triệu đồng đến dưới 1.000 triệu đồng (trừ tài sản thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh).

c) Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp cấp tỉnh quyết định đối với tài sản do các cơ quan, đơn vị trực thuộc đang quản lý, sử dụng (trừ tài sản thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh và Giám đốc Sở Tài chính).

Điều 5. Thẩm quyền quyết định trong quản lý, sử dụng tài sản Nhà nước tại các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp (gọi chung là các tổ chức):

1. Thẩm quyền quyết định mua sắm, bán, thanh lý, tiêu hủy tài sản Nhà nước

a) Chủ tịch UBND tỉnh quyết định: thực hiện như thẩm quyền quyết định trong quản lý, sử dụng tài sản Nhà nước tại các cơ quan Nhà nước tại khoản 1 Điều 3 Quy định này.

b) Thủ trưởng các tổ chức trong phạm vi quản lý, quyết định:

- Mua sắm, bán tài sản có đơn giá hoặc tổng giá trị dưới 500 triệu đồng (trừ tài sản thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh).

- Thanh lý, tiêu hủy tài sản có nguyên giá theo sổ sách kế toán dưới 500 triệu đồng (trừ tài sản thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh).

c) Thủ trưởng các tổ chức cấp tỉnh theo phân cấp thẩm quyền có thể ủy quyền cho thủ trưởng các đơn vị trực thuộc được quyết định đối với tài sản có giá trị mua sắm hoặc có nguyên giá theo sổ sách kế toán dưới 50 triệu đồng.

2. Thẩm quyền quyết định thuê tài sản phục vụ hoạt động của các tổ chức

a) Chủ tịch UBND tỉnh quyết định: thực hiện như thẩm quyền quyết định trong quản lý, sử dụng tài sản Nhà nước tại các cơ quan Nhà nước tại khoản 2 Điều 3 Quy định này.

b) Thủ trưởng các tổ chức cấp tỉnh quyết định:

- Thuê trụ sở làm việc cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc.

- Thuê tài sản có mức giá thuê dưới 100 triệu đồng/năm (trừ xe ô tô, xe chuyên dùng, phương tiện vận tải đường bộ, phương tiện đường thủy).

3. Thẩm quyền quyết định thu hồi, điều chuyển tài sản nhà nước:

a) Chủ tịch UBND tỉnh ra quyết định: thực hiện như thẩm quyền quyết định trong quản lý, sử dụng tài sản Nhà nước tại các cơ quan Nhà nước tại khoản 3 Điều 3 Quy định này.

b) Giám đốc Sở Tài chính quyết định: tài sản do các tổ chức cấp tỉnh đang trực tiếp quản lý, sử dụng; tài sản có nguyên giá theo sổ sách kế toán từ 500

triệu đồng đến dưới 1.000 triệu đồng (trừ tài sản thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh).

c) Thủ trưởng các tổ chức cấp tỉnh quyết định đối với tài sản do các cơ quan, đơn vị trực thuộc đang quản lý, sử dụng (trừ tài sản thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh và Giám đốc Sở Tài chính).

Chương III **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 6. Giao trách nhiệm triển khai thực hiện phân cấp thẩm quyền quản lý, sử dụng tài sản nhà nước tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh Bình Thuận

1. Giám đốc các Sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh Bình Thuận tổ chức triển khai thực hiện các nội dung về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước, Nghị định số 52/2009/NĐ-CP ngày 03/6/2009 của Chính phủ, Thông tư số 245/2009/TT-BTC ngày 31/12/2009 của Bộ Tài chính và Quy định này.

2. Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh quyết định theo thẩm quyền việc mua sắm, bán, thanh lý, tiêu hủy, thuê, thu hồi, điều chuyển, giao, cho thuê tài sản Nhà nước; sử dụng tài sản Nhà nước tại đơn vị sự nghiệp công lập để liên doanh, liên kết; sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc, tài sản không phải là trụ sở làm việc; chuyển đổi mô hình nhà khách tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh. Căn cứ quy định của Chính phủ, tham mưu UBND tỉnh xác định cụ thể các đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ tài chính và đơn vị sự nghiệp công lập chưa tự chủ tài chính.

3. Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, Sở Công thương và các Sở quản lý chuyên ngành của tỉnh trong từng lĩnh vực có trách nhiệm tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh quy định cụ thể chế độ, tiêu chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật bảo dưỡng, sửa chữa của tài sản mà các Bộ quản lý chuyên ngành chưa có quy định để áp dụng thống nhất hoặc phân cấp cho cơ quan Nhà nước quản lý, sử dụng tài sản tự quy định chế độ bảo dưỡng, sửa chữa tài sản thuộc phạm vi quản lý. /.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Huỳnh Tấn Thành